

## Phụ lục 1

### CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

-----

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Giai đoạn 2011-2015	Giai đoạn 2016-2020	Giai đoạn 2020-2025
1	Tỷ lệ cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	người/vạn dân	03 - 04	04 - 05	05 - 07
2	Xây dựng được nhóm chuyên gia nghiên cứu khoa học và công nghệ trên các lĩnh vực	nhóm	01	01	05
3	Hỗ trợ xây dựng mới doanh nghiệp KH và CN	doanh nghiệp	02	03	05
4	Hỗ trợ phát triển dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST	dự án/doanh nghiệp	0	0	10/05
5	Tỷ lệ đóng góp của hoạt động KHCN và ĐMST thông qua yếu tố năng suất tổng hợp (TFP)	%	31.75	32	$\geq 35$
6	Tỷ lệ chi ngân sách cho hoạt động KHCN và ĐMST	%	0,71 - 0,82	0,68	2
7	Văn bằng bảo hộ đối tượng sở hữu công nghiệp	Văn bằng	202	212	318
8	Các nhiệm vụ KH và CN đưa vào ứng dụng trong sản xuất đời sống	%	60%	60%	90%
9	Doanh nghiệp công nhận doanh nghiệp Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp KH và CN	doanh nghiệp	01	01	05